

Bản án số: 69 /2019/HS-ST

Ngày 25 / 7 /2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HOÀNG MAI, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Viết Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Lĩnh, ông Bạch Hồng S.

- Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Hữu Huy - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai tham gia phiên tòa: ông Văn Đức Châu - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 59 /2019/TLST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 100 /2019 /QĐXXST-HS ngày 11 tháng 7 năm 2019 đối với **bị cáo**:

Trần Kim S, sinh ngày 24/02/2002; tại huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc.

Nơi cư trú: thôn BH, xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc.

Nơi ĐKNKTT: thôn BH, xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc.

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12.

Con ông Trần Kim H, sinh năm 1975; Con bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1976.

Anh chị em ruột: Có 03 người, bị cáo là con thứ ba; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không; Tạm giữ, tạm giam: Không; Bị cáo tại ngoại, Có mặt.

*** Người đại diện của bị cáo:**

Ông Trần Kim H, sinh 1975, bà Nguyễn Thị Th, sinh 1976

Địa chỉ: Thôn BH, xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc.

*** Người bào chữa cho bị cáo:**

Ông Phạm Văn Hà, trợ giúp viên pháp lý,

Địa chỉ: Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

*** Bị hại:** Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1983

Địa chỉ: Khối M, phường Mai H, thị xã H, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

Ông H có mặt; bà Th vắng mặt, có ông H tham gia thay.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 01/5/2019, Trần Kim S đi bộ trên Quốc lộ 1A hướng Vinh- Hà Nội, khi đến đoạn trước nhà bà Đậu Thị Tư, sinh năm 1962 (*thuộc khối Tân Hương, phường Quỳnh Thiện, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An*). S thấy ba chiếc xe mô tô đang dựng ở cạnh đường bên phải, nhưng không có người canh. S đi đến thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA loại Jupiter, màu trắng xám, biển kiểm soát: 37L1-228.63 đang cắm chìa khóa ở ổ khóa điện, liền nảy sinh ý định chiếm đoạt để làm phương tiện đi về quê. S đến ngồi lên xe mô tô mở chìa khóa điện nổ máy rồi điều khiển xe chạy theo đường quốc lộ 1A ra hướng Bắc.

Bà Tư đang ở trong nhà phát hiện xe mô tô của chị H bị lấy trộm và tri hô, chị H chạy bộ phía sau đuổi theo. S chạy được khoảng 200m thấy phía trước có Cảnh sát giao thông đang làm nhiệm vụ thì S dừng xe lại, để xe ở lề đường và chạy bộ xuống cánh đồng. Chị H cùng Cảnh sát giao thông đuổi theo, bắt được Trần Kim S.

Ngày 02/5/2019 Hội đồng định giá tài sản của UBND thị xã Hoàng Mai kết luận: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA loại Jupiter, màu trắng xám, biển kiểm soát: 37L1-228.63 mà Trần Kim S chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị H có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là: 13.000.000 đồng (*Mười ba triệu đồng*).

Về trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Thị H đã nhận lại xe mô tô bị mất, không có yêu cầu gì khác.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai, số 64 /CT-VKS-HM ngày 10/6/2019, Truy tố ra trước Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai, Nghệ An để xét xử: Trần Kim S về tội: Trộm cắp tài sản, theo khoản 1 điều 173 BLHS 2015.

**Tại phiên tòa:*

-Kiểm sát viên giữ nguyên toàn bộ nội dung cáo trạng đã nêu. Đề nghị: Áp dụng khoản 1 điều 173; điểm i, h, s khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS 2015. Xử phạt Trần Kim S từ 06 đến 09 tháng cải tạo không giam giữ.

Chị H đã nhận lại đầy đủ tài sản bị mất, không yêu cầu gì thêm. Nên miễn xét.

- Người bào chữa và bố bị cáo S trình bày: Trần Kim S là người dưới 18 tuổi, kém hiểu biết pháp luật, nhất thời phạm tội. Nên nhất trí như tội danh, hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị. Nhưng bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nên đề nghị HĐXX xử phạt mức án thấp nhất mà kiểm sát viên đề nghị là 06 tháng cải tạo không giam giữ.

- Bị cáo hoàn toàn khai nhận hành vi phạm tội của mình và thiệt hại xảy ra. Đề nghị được chiếu cố giảm nhẹ mức án để có điều kiện lao động kiếm tiền giúp đỡ gia đình hoàn cảnh khó khăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vụ án hình sự Trần Kim S trộm cắp tài sản xảy ra sau thời điểm 00 giờ 00 phút ngày 01/01/2018(*Thời điểm có hiệu lực thi hành Bộ luật hình sự 2015*). Cơ

quan điều tra, Viện kiểm sát tiến hành tố tụng vụ án theo quy định của BLTTHS 2015. Trình tự thủ tục tố tụng đảm bảo đúng quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2] Về việc áp dụng bộ luật hình sự: Kết luận đề nghị của cơ quan điều tra; Kết luận truy tố của Viện kiểm sát, và Quyết định đưa vụ án ra xét xử của Tòa án dựa theo quy định tại Bộ luật hình sự 2015 là đúng pháp luật.

[3] HĐXX đã làm rõ được diễn biến vụ án như nội dung tóm tắt vụ án đã nêu trên. Qua đó cho thấy:

Lời khai của bị cáo Trần Kim S tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp về thời gian, địa điểm, quá trình thực hiện hành vi phạm tội, đặc điểm của tài sản là đối tượng của tội phạm; phù hợp với nội dung tài liệu vụ án của cơ quan điều tra Công an thị xã Hoàng Mai. Nên có cơ sở kết luận: Bị cáo Trần Kim S lợi dụng sơ hở, lén lút chiếm đoạt 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA-Jupiter biển kiểm soát 37 L1-22863 trị giá: 13.000.000 đồng của chị Nguyễn Thị H.

Với những chứng cứ về hành vi của Trần Kim S, và giá trị thiệt hại tài sản đã phân tích nêu trên, có căn cứ khẳng định: Trần Kim S phạm tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS, như VKSND thị xã Hoàng Mai đã truy tố.

[4] Hành vi phạm tội của Trần Kim S là lừa đảo, coi thường pháp luật, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác đang được pháp luật hình sự bảo vệ, làm mất trật tự trị an và gây tâm lý hoang mang lo lắng cho nhân dân địa phương. Nên cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo, để răn đe giáo dục người phạm tội phạm nói riêng cũng như phòng ngừa tội phạm nói chung.

Xét về tính chất, nguyên nhân điều kiện phạm tội: Do tính tham lam muốn hưởng thụ tài sản mà không đổ công sức, nên khi có cơ hội Trần Kim S thực hiện ngay hành vi phạm tội. Thiệt hại của chị Nguyễn Thị H trong vụ án là do Trần Kim S gây ra. Nên bị cáo phải chịu xử lý theo quy định của pháp luật.

+ Bị cáo Trần Kim S không có tình tiết tăng nặng hình sự.

+ Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là:

- Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng;

- Phạm tội gây thiệt hại không lớn;

- Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải;

- Người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Ngoài ra còn chiếu cố cho bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của nhà nước ta đối với người phạm tội là: Hành vi phạm tội tính chất đơn giản, bột phát; Tài sản của chị H cũng đã được thu hồi ngay.

Bị cáo Trần Kim S phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi, khả năng nhận thức hành vi còn hạn chế; Phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tính chất đơn giản bột phát. Nên xử phạt bị cáo mức án theo quy định của Bộ luật hình sự về hình phạt đối với người đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi phạm tội là phù hợp, xử phạt bị cáo vừa răn đe giáo dục, vừa tạo điều kiện cho bị cáo được phấn đấu rèn luyện tại gia đình và

cộng đồng để từng bước hoàn thiện mình, như đề nghị của Kiểm sát viên, người đại diện và người bào chữa là có căn cứ.

Vì thế, xử phạt nghiêm đối với bị cáo nhưng không buộc cách ly khỏi xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA-Jupiter biển kiểm soát 37 L1-22863 đã giao trả cho chị Nguyễn Thị H là đúng pháp luật. Tại hồ sơ, chị H không yêu cầu gì thêm, nên miễn xét.

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 4 Điều 91; Điều 100 BLHS;

Khoản 2 điều 136 BLTTHS; NQ 326/2016/QH14.

Xử phạt **Trần Kim S** 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ, về tội: Trộm cắp tài sản. Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan tổ chức được giao giám sát bị cáo nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao các bị cáo Trần Kim S cho chính quyền địa phương xã T,(huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc) phối hợp cùng gia đình giám sát giáo dục các bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

*Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí HSST.

* Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án: Bị cáo, người đại diện và người bào chữa cho bị cáo có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND tx Hoàng Mai;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo; Người đại diện;
- Người bào chữa; Bị hại;
- Cơ quan CSĐT-CA tx Hoàng Mai;
- Chi cục THADS tx Hoàng Mai;
- THAHS;
- Lưu VPTA; Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Viết Hằng